



Biện pháp sử dụng truyện kể dân gian giáo dục văn hóa truyền thống cho trẻ 5-6 tuổi ở các trường mầm non tư thục phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

Vũ Thị Nga¹, Hồ Hữu Nhật²

¹Học viên Cao học, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế

²Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế

THÔNG TIN BÀI BÁO

Quá trình xử lý:

Ngày nhận bài: 06/10/2024

Ngày nhận bản chỉnh sửa: 29/11/2024

Ngày nhận đăng: 02/12/2024

Ngày xuất bản: 20/12/2025

Từ khóa:

Biện pháp

Trường mầm non

Trẻ 5-6 tuổi

Truyện kể dân gian

Văn hóa truyền thống.

TÓM TẮT

Bài báo hướng đến đề xuất một số biện pháp sử dụng truyện kể dân gian giáo dục văn hóa truyền thống cho trẻ 5 - 6 tuổi ở các trường mầm non tư thục phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, bao gồm: Xác định mục tiêu và nội dung giáo dục văn hóa truyền thống cho trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi; Lựa chọn truyện kể dân gian giáo dục văn hóa truyền thống cho trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi; Xây dựng kế hoạch sử dụng truyện kể dân gian giáo dục văn hóa truyền thống cho trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi; Thực hiện sử dụng truyện kể dân gian giáo dục văn hóa truyền thống cho trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi thông qua hoạt động trải nghiệm; Sử dụng truyện kể dân gian giáo dục văn hóa truyền thống cho trẻ 5 - 6 tuổi thông qua hoạt động làm quen tác phẩm văn học. Các biện pháp được trình bày cụ thể về mục đích và các thực hiện. Đây là những giải pháp thiết thực, giúp tạo ra một môi trường học tập tích cực và gắn kết, góp phần kết nối trẻ với các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của dân tộc.

1. MỞ ĐẦU

Truyện kể dân gian Việt Nam thuộc loại hình văn học tự sự do nhân dân lao động sáng tác chủ yếu bằng phương thức truyền miệng. Truyện kể dân gian phong phú và đa dạng với nhiều thể loại và tác phẩm. Các câu chuyện dân gian đã phản ánh văn hóa và tâm hồn của người dân qua các thời kỳ. Truyện kể dân gian không chỉ mang lại niềm vui, sự thư giãn, mà còn có tác dụng giáo dục, lan tỏa những giá trị nhân văn, đạo lý, lối sống và tư duy của dân tộc (Trần, 2007; Lê, 2006). Trong độ tuổi mầm non, trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi là đối tượng rất quan trọng và nhạy cảm, cần được tiếp xúc và hưởng thụ những truyện kể dân gian phù hợp với độ tuổi và nhu cầu của mình. Giai đoạn này trẻ không chỉ bắt đầu phát triển kỹ năng ngôn ngữ, tư duy mà còn bắt đầu hình thành nhân cách và nhận thức xã hội (Phan, 2012). Truyện kể dân gian Việt Nam là một trong những phương tiện giúp trẻ phát triển các phương diện này.

Giáo dục văn hóa truyền thống (VHTT) là nội dung giáo dục có tính nhân văn và cấp thiết. Bối cảnh của cuộc cách mạng 4.0 đặt ra nhiều thách thức và khó khăn cho việc giáo dục VHTT cho trẻ mẫu giáo. Nền công nghệ thông tin, nền kinh tế thị trường và nền văn hóa đại chúng tác động nhiều đến hiểu biết, tình cảm của trẻ đối với các giá trị truyền thống. Trong bối cảnh hội nhập toàn cầu, trẻ em tiếp xúc với nhiều nền văn hóa đa dạng qua phương tiện truyền thông và xã hội (Nguyễn Thị Tâm, 2019; 2022). Vì vậy việc bảo tồn và truyền tải những giá trị VHTT Việt Nam trở nên quan trọng hơn bao giờ hết. Đại hội Đảng lần thứ XI (2011) đã nhấn mạnh một số chủ trương cần thực hiện để phát triển và giáo dục giá trị VHTT, đó là “phát triển toàn

Tác giả liên hệ: Hồ Hữu Nhật;

Địa chỉ e-mail: hohuunhat@dhsphue.edu.vn

DOI: <https://doi.org/10.26459/jse.120.2025>

diện, đồng bộ các lĩnh vực văn hóa, vừa phát huy những giá trị tốt đẹp của dân tộc, vừa tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại, xử lý tốt mối quan hệ giữa kinh tế và văn hóa để văn hóa thực sự là nền tảng tinh thần của xã hội, là một động lực phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2011).

Việc sử dụng truyện kể dân gian để giáo dục VHMT cho trẻ mẫu giáo 5 – 6 tuổi là một nghiên cứu có ý nghĩa thực tiễn và khoa học. Nghiên cứu này phù hợp với xu hướng đổi mới giáo dục mầm non (GDMN) hiện nay, với mục tiêu giáo dục toàn diện và phù hợp với từng địa phương (Ban chấp hành Trung ương, 2013). Ứng dụng truyện kể dân gian trong giáo dục VHMT cho trẻ sẽ không chỉ góp phần hình thành nền tảng đạo đức mà còn giúp trẻ phát triển kỹ năng giao tiếp, khả năng sáng tạo và tư duy phản biện. Thông qua các câu chuyện dân gian, trẻ sẽ có cơ hội khám phá những giá trị cốt lõi của văn hóa dân tộc, từ đó thúc đẩy sự yêu thích và gắn kết với di sản văn hóa địa phương, góp phần bảo tồn và phát huy di sản văn hóa dân gian trong bối cảnh toàn cầu hóa và hiện đại hóa. Đây là hành động thiết thực, góp phần thực hiện chiến lược con người với những phẩm chất mới nhằm đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp đổi mới đất nước. Nguyễn Thị Nhung (2022) khẳng định: “Làm tốt công tác giáo dục VHMT dân tộc trong gia đình và nhà trường sẽ có tác dụng chuyển hóa sức mạnh tinh thần, năng lực trí tuệ của tuổi trẻ, phát huy tối đa sức mạnh nội sinh của dân tộc”.

Phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương là một khu vực đô thị hóa mạnh với sự tập trung đông đảo của dân cư từ nhiều nơi đổ về làm việc và sinh sống. Điều này dẫn đến sự đa dạng văn hóa trên địa bàn. Các trường mầm non tư thục ở đây thường phục vụ trẻ em từ các gia đình lao động, công nhân, những người có thể ít có thời gian để quan tâm đến việc giáo dục VHMT cho con em mình. Việc này dẫn đến một thách thức trong việc bảo tồn và truyền thụ những giá trị VHMT cho thế hệ trẻ. Thêm vào đó, trẻ em trong môi trường mầm non tư thục thường không có cơ hội tiếp cận đầy đủ với các hoạt động giáo dục VHMT như trẻ ở các trường công lập, nơi thường được hưởng lợi từ các chương trình giáo dục hỗ trợ của nhà nước.

Những vấn đề lý luận và thực tiễn này khẳng định tính cấp thiết của việc đề xuất các biện pháp sử dụng truyện kể dân gian giáo dục VHMT cho trẻ 5 - 6 tuổi ở các trường mầm non tư thục phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

2. NỘI DUNG

2.1. Xác định mục tiêu và nội dung giáo dục VHMT cho trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi

2.1.1. Mục đích

Xác định mục tiêu, nội dung giáo dục VHMT là điều rất quan trọng trong quy trình giáo dục VHMT cho trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi. Việc xác định mục tiêu, nội dung giúp giáo viên (GV) lựa chọn truyện kể dân gian và có kế hoạch sử dụng truyện kể dân gian phù hợp, góp phần bảo tồn và phát huy những giá trị VHMT của dân tộc. Mục tiêu có thể được GV sử dụng làm tiêu chí đánh giá quá trình giáo dục VHMT nhằm nhận định chất lượng giáo dục VHMT, điều chỉnh, phát triển chương trình GDMN phù hợp với điều kiện thực tế, xu thế hội nhập và phát triển, đồng thời bảo tồn giá trị văn hóa đặc sắc của dân tộc Việt Nam. Trên cơ sở đó, GV sẽ định hướng lồng ghép nội dung giáo dục VHMT với các nội dung giáo dục khác theo quan điểm giáo dục tích hợp.

2.1.2. Cách thực hiện

Bước 1: Phân tích mục tiêu của chương trình GDMN

- Đọc kỹ các văn bản như Luật Giáo dục (2019), Thông tư số 01/VBHN-BGDĐT (2021) về chương trình GDMN để hiểu rõ các quy định của nhà nước về mục tiêu GDMN.

- Phân tích mục tiêu của GDMN trong các văn bản đó.

Cụ thể, Điều 23 Luật Giáo dục quy định mục tiêu của GDMN như sau:

1. GDMN là cấp học đầu tiên trong hệ thống giáo dục quốc dân, đặt nền móng cho sự phát triển toàn diện con người Việt Nam, thực hiện việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em từ 03 tháng tuổi đến 06 tuổi.

2. GDMN nhằm phát triển toàn diện trẻ em về thể chất, tình cảm, trí tuệ, thẩm mỹ, hình thành yếu tố đầu tiên của nhân cách, chuẩn bị cho trẻ em vào học lớp một (Quốc hội, 2019).

Mục tiêu của GDMN theo Thông tư số 01/VBHN-BGDĐT (2021) là giúp trẻ em phát triển về thể chất, tình cảm, trí tuệ, thẩm mỹ, hình thành những yếu tố đầu tiên của nhân cách, chuẩn bị cho trẻ em vào lớp một; hình thành và phát triển ở trẻ em những chức năng tâm sinh lý, năng lực và phẩm chất mang tính nền tảng, những kỹ năng sống cần thiết phù hợp với lứa tuổi, khơi dậy và phát triển tối đa những khả năng tiềm ẩn, đặt nền tảng cho việc học ở các cấp học tiếp theo và cho việc học tập suốt đời (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2021).

Như vậy, cả Luật Giáo dục và Chương trình GDMN đều thống nhất các mục tiêu sau:

1. Phát triển toàn diện cho trẻ em: GDMN nhằm giúp trẻ em phát triển hài hòa về thể chất, nhận thức, ngôn ngữ, tình cảm, kỹ năng xã hội và thẩm mỹ.

2. Hình thành những yếu tố đầu tiên của nhân cách: GDMN không chỉ tập trung vào phát triển về mặt thể chất hay trí tuệ mà còn chú trọng đến việc hình thành các giá trị nhân cách như lòng yêu thương, trung thực, đoàn kết, chia sẻ, và tính kỷ luật cho trẻ em ngay từ khi còn nhỏ.

3. Chuẩn bị cho trẻ vào lớp Một: Mục tiêu của GDMN còn là chuẩn bị cho trẻ các kỹ năng cần thiết để sẵn sàng bước vào môi trường học tập ở bậc tiểu học. Điều này bao gồm việc rèn luyện các kỹ năng tự phục vụ, khả năng làm việc nhóm, và phát triển khả năng ngôn ngữ, giao tiếp.

Bước 2: Phân tích mục tiêu giáo dục VHTT cho trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi

- Đọc kỹ các văn bản để hiểu rõ mục tiêu giáo dục VHTT cho trẻ mầm non, trong đó bao gồm cả trẻ mẫu giáo.

Nghị quyết 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo xác định mục tiêu tổng quát của giáo dục là: Tạo chuyển biến căn bản, mạnh mẽ về chất lượng, hiệu quả giáo dục, đào tạo; đáp ứng ngày càng tốt hơn công cuộc xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và nhu cầu học tập của nhân dân. Giáo dục con người Việt Nam phát triển toàn diện và phát huy tốt nhất tiềm năng, khả năng sáng tạo của mỗi cá nhân; yêu gia đình, yêu Tổ quốc, yêu đồng bào; sống tốt và làm việc hiệu quả. Xây dựng nền giáo dục mở, thực học, thực nghiệp, dạy tốt, học tốt, quản lý tốt; có cơ cấu và phương thức giáo dục hợp lý, gắn với xây dựng xã hội học tập; bảo đảm các điều kiện nâng cao chất lượng; chuẩn hóa, hiện đại hóa, dân chủ hóa, xã hội hóa và hội nhập quốc tế hệ thống giáo dục và đào tạo; giữ vững định hướng xã hội chủ nghĩa và bản sắc dân tộc. Phấn đấu đến năm 2030, nền giáo dục Việt Nam đạt trình độ tiên tiến trong khu vực. Trong mục tiêu đó, Nghị quyết nhấn mạnh việc đổi mới giáo dục gắn liền với bảo tồn và phát huy những giá trị truyền thống của dân tộc, nhằm phát triển phẩm chất và năng lực của học sinh, giúp họ hiểu rõ hơn về văn hóa, truyền thống và lịch sử của dân tộc. Nghị quyết cũng đề cập đến các nhiệm vụ, giải pháp đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, trong đó có nhiệm vụ: “Chú trọng giáo dục nhân cách, đạo đức, lối sống, tri thức pháp luật và ý thức công dân. Tập trung vào những giá trị cơ bản của văn hóa, truyền thống và đạo lý dân tộc, tinh hoa văn hóa nhân loại, giá trị cốt lõi và nhân văn của chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh” (Ban chấp hành Trung ương, 2013).

Vấn đề giáo dục VHTT cho học sinh nói chung cũng đã được quy định ở Luật Giáo dục. Điều 7. Yêu cầu về nội dung, phương pháp giáo dục quy định: Nội dung giáo dục phải bảo đảm tính cơ bản, toàn diện, thiết thực, hiện đại, có hệ thống và được cập nhật thường xuyên; coi trọng giáo dục tư tưởng, phẩm chất đạo đức và ý thức công dân; kế thừa và phát huy truyền thống tốt đẹp, bản sắc văn hóa dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại; phù hợp với sự phát triển về thể chất, trí tuệ, tâm sinh lý lứa tuổi và khả năng của người học (Quốc hội, 2019). Như vậy, vấn đề kế thừa và phát huy truyền thống tốt đẹp, bản sắc văn hóa dân tộc cho học sinh là bắt buộc với các cấp học, trong đó có bậc GDMN với đối tượng trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi.

Bước 3: Xác định nội dung giáo dục VHTT cho trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi

Chương trình GDMN là chương trình mở. Chương trình quy định những nội dung giáo dục áp dụng đối với mọi trẻ em mầm non, đồng thời trao quyền chủ động cho địa phương, cơ sở GDMN, GV trong việc lựa chọn, bổ sung một số nội dung giáo dục và triển khai kế hoạch giáo dục phù hợp với trẻ em mầm non và điều kiện của địa phương, của cơ sở GDMN. Quan điểm xây dựng chương trình như vậy đã trao quyền chủ động cho cơ sở GDMN và GVMN trong việc xác định nội dung giáo dục VHTT cho trẻ.

Tuy nhiên, các nội dung giáo dục VHTT cho trẻ 5 - 6 tuổi phải đảm bảo yêu cầu về nội dung GDMN mà chương trình đã quy định, bao gồm:

1. Bảo đảm tính khoa học, tính vừa sức và nguyên tắc đồng tâm phát triển từ dễ đến khó; bảo đảm tính liên thông giữa các độ tuổi, giữa nhà trẻ, mẫu giáo và cấp tiểu học; thống nhất giữa nội dung giáo dục với cuộc sống hiện thực, gắn với cuộc sống và kinh nghiệm của trẻ, chuẩn bị cho trẻ từng bước hòa nhập vào cuộc sống.

2. Phù hợp với sự phát triển tâm lý, sinh lý của trẻ em, hài hòa giữa nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục; giúp trẻ em phát triển cơ thể cân đối, khỏe mạnh, nhanh nhẹn; cung cấp kỹ năng sống phù hợp với lứa tuổi; giúp trẻ em biết kính trọng, yêu mến, lễ phép với ông bà, cha mẹ, thầy giáo, cô giáo; yêu quý anh, chị, em, bạn bè; thật thà, mạnh dạn, tự tin và hồn nhiên, yêu thích cái đẹp; ham hiểu biết, thích đi học (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2021).

Thực hiện Chương trình GDMN, một số tỉnh thành đã có công văn riêng chỉ đạo giáo dục văn hóa địa phương cho trẻ mầm non. Chẳng hạn như Công văn số 2124/SGDĐT-GDMN ngày 24 tháng 9 năm 2020 của Sở GD và Đào tạo Thừa Thiên Huế về việc Tích hợp GD văn hóa địa phương vào Chương trình GD MN.

Công văn đã có những quy định, hướng dẫn về mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp tích hợp GD VHDP vào chương trình GD MN. Về mục tiêu, công văn này xác định: “Thực hiện tích hợp giáo dục “Văn hóa địa phương” cho trẻ mầm non đảm bảo các nội dung giáo dục về văn hóa đặc sắc của Thừa Thiên Huế như: cốt cách con người Huế, danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử, một số nghề truyền thống của địa phương, những sự kiện văn hóa lễ hội, ẩm thực, các trò chơi dân gian và những làn điệu dân ca Thừa Thiên Huế ... nhằm giáo dục cho trẻ yêu quê hương, đất nước; tự hào về con người Huế và bản sắc văn hóa Huế, từ đó hình thành cho trẻ nhân cách chuẩn mực và những hành vi đạo đức phù hợp với các giá trị đạo đức, văn hóa, cốt cách nho nhã thanh lịch của người Huế (Thừa Thiên Huế nói chung và Huế nói riêng); hình thành ý thức trách nhiệm gìn giữ, bảo tồn bản sắc “Văn hóa địa phương” ngay từ độ tuổi mầm non” (Sở Giáo dục và Đào tạo, 2020). Đó là cơ sở để nghiên cứu này đề xuất các nội dung giáo dục VHTT cho trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi tại các trường mầm non trên địa bàn phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương bởi Bình Dương đến nay vẫn chưa có công văn hướng dẫn, chỉ đạo riêng về tích hợp giáo dục VHTT hoặc văn hóa địa phương vào GDMN.

Những nội dung giáo dục VHTT cho trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi tại các trường mầm non trên địa bàn phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương được xác định gồm:

- Cốt cách con người Việt Nam
- Danh lam thắng cảnh của đất nước
- Di tích lịch sử
- Các nghề truyền thống
- Các sự kiện văn hóa, lễ hội
- Ẩm thực truyền thống
- Trò chơi dân gian
- Âm nhạc, văn học, mỹ thuật, múa dân gian...

2.2. Lựa chọn truyện kể dân gian giáo dục VHTT cho trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi

2.2.1. Mục đích

Việc lựa chọn truyện kể dân gian trong giáo dục VHTT cho trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi là một biện pháp quan trọng giúp trẻ phát triển nhân cách, hiểu biết về văn hóa dân tộc và tăng cường khả năng tư duy. Lựa chọn truyện kể dân gian có nội dung phù hợp nhằm giúp trẻ hình thành và phát triển những giá trị đạo đức truyền thống, biết yêu thương, kính trọng ông bà, cha mẹ và sống có trách nhiệm với xã hội, hiểu thêm về các di sản văn hóa vật thể và di sản văn hóa phi vật thể của dân tộc. Truyện kể dân gian là kho tàng văn hóa phong phú, giúp trẻ phát triển ngôn ngữ, trí tưởng tượng và khả năng tư duy sáng tạo thông qua việc lắng nghe và kể lại các câu chuyện. Qua những câu chuyện dân gian, trẻ em được tiếp xúc với các giá trị văn hóa dân tộc, từ đó giúp trẻ hiểu và trân trọng hơn những nét đẹp trong VHTT.

2.2.2. Cách thực hiện

Bước 1. Xác định tiêu chí lựa chọn truyện kể dân gian cho trẻ 5 - 6 tuổi:

Lựa chọn truyện kể dân gian giáo dục VHTT cho trẻ 5 - 6 tuổi cần đảm bảo các tiêu chí sau:

- Phù hợp với đối tượng: Truyện dân gian được lựa chọn phải có nội dung, hình thức phù hợp với sự phát triển tâm lý và nhận thức của trẻ 5 - 6 tuổi. Ngôn từ trong truyện phải gần gũi với trẻ, dễ nghe và dễ thuộc. Nếu có thể, cần lựa chọn những câu chuyện dân gian có kênh hình minh họa để trẻ dễ hình dung.

- Phù hợp với chủ đề: Hiện nay, các trường mầm non thường tổ chức các hoạt động theo hướng tích hợp theo các chủ đề. Vì vậy, nội dung giáo dục VHTT cũng cần lựa chọn để đưa vào các chủ đề một cách hợp lý.

- Có giá trị giáo dục cao: Nhà thơ Võ Quảng từng nói: “Chức năng giáo dục là chức năng hàng đầu của văn học thiếu nhi. Đó là điều khẳng định không cần bàn cãi. Người viết cho thiếu nhi phải có hai tư cách, tư cách người viết văn và tư cách người làm cha làm mẹ muốn con nên người. Câu chuyện phải rõ ràng, tư tưởng chủ đề phải trong sáng. Khi diễn tả tránh mọi hình tượng có thể đưa lại những ý nghĩ không tốt cho các em. Quan điểm tư tưởng và văn học thiếu nhi là hai anh em sinh đôi. Văn học thiếu nhi không có lý do đứng được, nếu không phát huy được chức năng giáo dục” (Vân Thanh, 2023). Vì tính giáo dục là “đặc trưng sống còn của văn học thiếu nhi” nên truyện kể phải chứa đựng những bài học về đạo đức, cách sống, tình yêu gia đình, bạn bè, và tình yêu quê hương đất nước, góp phần giáo dục trẻ về nhân cách và giá trị VHTT.

- Thể hiện được đặc trưng VHTT: VHTT thể hiện ở nhiều phương diện. Truyện kể dân gian sử dụng để giáo dục VHTT bắt buộc phải thể hiện một số giá trị VHTT của dân tộc, như danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử, lễ hội, phong tục, tập quán, giá trị văn hóa của dân tộc... Điều này sẽ giúp trẻ hiểu và yêu quý nền văn hóa của đất nước.

Bước 2: Tìm nguồn truyện kể dân gian phù hợp

Có thể tìm truyện kể dân gian ở nhiều nguồn. Đầu tiên là tìm trong các tuyển tập truyện cổ tích, ngụ ngôn, truyền thuyết và thần thoại của Việt Nam được xuất bản và phát hành bởi các Nhà xuất bản uy tín. Một số sách cung cấp nhiều truyện kể có thể kể đến như: Truyện cổ tích Việt Nam, Truyện ngụ ngôn Việt Nam, Truyện dân gian các dân tộc Việt Nam. Thứ hai là tìm ở các tài liệu hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục ở trường mầm non. Các tài liệu này thường do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, thường có nội dung phù hợp để lựa chọn và sử dụng trong các hoạt động giáo dục. Cổng thông tin của Bộ Giáo dục và Đào tạo cũng có các tài liệu và hướng dẫn chính thức từ Bộ Giáo dục và Đào tạo. Đó cũng là nguồn có thể cung cấp danh mục các truyện kể dân gian phù hợp cho GDMN. Đặc trưng của văn học dân gian là truyền miệng. Ở mỗi địa phương, có những truyện kể dân gian được truyền miệng qua nhiều thế hệ. Có thể tiếp cận các nghệ nhân, người cao tuổi để biết thêm các câu chuyện đặc sắc của địa phương.

Bước 3: Lập danh mục truyện kể dân gian

TT	Chủ đề	Truyện kể dân gian
1	Trường mầm non	1. Sự tích chú Cuội cung trăng
2	Bản thân	1. Mỗi người một việc 2. Thánh Gióng
3	Gia đình	1. Sự tích trâu cau 2. Tích Chu 3. Tấm Cám 4. Câu chuyện bó đũa 5. Sự tích cây vú sữa
4	Nghề nghiệp	1. Sự tích cây lúa 2. Sự tích bánh chưng bánh dày
5	Động vật	1. Trí khôn của ta đây 2. Quạ và công
6	Thực vật	1. Sự tích cây khoai lang 2. Cây khế 3. Sự tích cây thì là 4. Sự tích quả dưa hấu 5. Sự tích cây nêu ngày tết 6. Sự tích bánh chưng bánh dày
7	Giao thông	Không có
8	Nước và các hiện tượng tự nhiên	1. Sơn Tinh, Thủy Tinh 2. Cóc kiện trời 3. Rét nằng Bần
9	Quê hương - Đất nước - Bác Hồ	1. Con rồng, cháu tiên 2. Sự tích hồ Gươm 3. Sự tích hồ Ba Bể
10	Trường tiểu học	Không có

Qua bảng cho ta thấy nội dung GDVHTT phân bố trong các chủ đề không đồng đều. Không hẳn lúc nào cũng có những câu truyện kể dân gian phù hợp với chủ đề GD để sử dụng. Đó là trường hợp của chủ đề Giao thông và chủ đề trường Tiểu học.

2.3. Xây dựng kế hoạch sử dụng truyện kể dân gian giáo dục VHTT cho trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi**2.3.1. Mục đích**

Xây dựng kế hoạch giáo dục là biện pháp quan trọng đối với GVMN. Theo Nguyễn Thanh Tâm (2022), “Xây dựng kế hoạch sẽ giúp GV phân bổ nội dung hợp lý, đảm bảo tính kế thừa và phát triển theo nguyên tắc đồng tâm. Kế hoạch cũng cho thấy dự kiến những hoạt động tổ chức để trẻ được tiếp cận với các tác phẩm văn học, đặc biệt là hoạt động trải nghiệm giúp kiến tạo tri thức và có những rung động thực sự trước cái hay, cái đẹp của văn hóa địa phương”.

GV cần lên kế hoạch giáo dục cụ thể và phù hợp với nội dung VHTT mà trẻ sẽ tiếp xúc. Các hoạt động cần được tổ chức một cách khoa học và linh hoạt để đảm bảo rằng trẻ có cơ hội học hỏi và trải nghiệm VHTT một cách hiệu quả. Điều này sẽ giúp GV có cơ sở để tổ chức các hoạt động giáo dục liên quan đến VHTT một cách hệ thống và logic.

2.3.2. Cách thực hiện

- Đối với kế hoạch năm học: GV dựa vào mục tiêu GD chung của độ tuổi 5 - 6 đã được quy định trong chương trình khung để xác định mục tiêu cho việc sử dụng truyện kể dân gian nhằm giáo dục VHTT trong năm học cho đối tượng này. Các nội dung giáo dục VHDP trong năm học thông qua sử dụng truyện kể dân gian được lựa chọn theo định hướng mục tiêu, phù hợp với độ tuổi. Trên cơ sở danh mục các truyện kể dân gian đã chọn, GV xác định nội dung giáo dục VHTT trong mỗi câu chuyện. Sau đó GV lập kế hoạch sử dụng các truyện kể đó qua các hoạt động cụ thể để trẻ hiểu hoặc được trải nghiệm VHTT.

- Đối với kế hoạch tháng/chủ đề: Mục tiêu của kế hoạch tháng là đưa ra các truyện kể và hoạt động sử dụng truyện kể giáo dục VHTT cụ thể được tổ chức trong từng tháng, phù hợp với chủ đề. Muốn thực hiện mục tiêu đó, GV cần xác định mục tiêu theo các lĩnh vực phát triển gắn với chủ đề hay mức độ phát triển của trẻ ở giai đoạn nhất định. Trên cơ sở đó, GV lựa chọn truyện kể dân gian và đưa ra dự kiến các hoạt động để giáo dục VHTT cho trẻ.

- Đối với kế hoạch tuần: Kế hoạch tuần giúp chi tiết hóa kế hoạch sử dụng truyện kể dân gian giáo dục VHTT cho trẻ theo từng ngày, đảm bảo trẻ được tiếp thu một cách hiệu quả và hấp dẫn. Trên kế hoạch tuần, các hoạt động giáo dục VHTT được lồng ghép vào trong chế độ sinh hoạt hàng ngày của trẻ. Một tuần, GV có thể lựa chọn 1 truyện dân gian phù hợp với chủ đề của tháng và gắn liền với giá trị VHTT, xác định thời gian cụ thể sử dụng truyện kể. Vì việc sử dụng truyện kể dân gian giáo dục VHTT cho trẻ chỉ mang tính tích hợp nên không bắt buộc truyện kể dân gian sử dụng trong tất cả các kế hoạch tuần.

2.4. Thực hiện sử dụng truyện kể dân gian giáo dục VHTT cho trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi thông qua hoạt động trải nghiệm

2.4.1. Mục đích

Các hoạt động trải nghiệm ở trường MN thường bao gồm: tham quan, lễ hội, các hội thi... Trải nghiệm là hình thức các hoạt động giáo dục hấp dẫn có tác động sâu sắc đến nhận thức và tình cảm của trẻ. Việc sử dụng các câu chuyện liên quan đến văn hóa lịch sử, VHTT trong hoạt động trải nghiệm sẽ giúp thực hiện hoạt động giáo dục thêm hiệu quả. Đó cũng là thời điểm trẻ không chỉ được lắng nghe truyện kể về VHTT mà còn được tham gia vào các hoạt động như diễn kịch, vẽ tranh, làm đồ thủ công... liên quan đến nội dung truyện. Sự kết hợp giữa truyện kể dân gian và hoạt động trải nghiệm tạo ra sự gắn kết giữa lý thuyết và thực hành, giúp trẻ dễ tiếp thu và nhớ lâu hơn các giá trị VHTT. Thông qua đó trẻ cũng sẽ phát triển các kỹ năng vận động, tư duy sáng tạo, ngôn ngữ và giao tiếp.

2.4.2. Cách tiến hành

Kế thừa các nghiên cứu đi trước, chúng tôi đề xuất quy trình sử dụng truyện kể dân gian giáo dục VHTT thông qua hoạt động trải nghiệm với các bước sau:

Bước 1: Xác định hoạt động trải nghiệm

Bước 2: Xác định truyện kể dân gian sử dụng trong hoạt động trải nghiệm

Bước 3: Xây dựng kế hoạch trải nghiệm kết hợp sử dụng truyện kể dân gian: Các hoạt động trải nghiệm có sự kết hợp truyện kể dân gian là: Diễn kịch, Trò chơi liên quan đến truyện kể, Tạo các sản phẩm liên quan đến nội dung truyện. Chẳng hạn, với truyện *Sự tích bánh chưng bánh dày*, GV có thể cho trẻ trải nghiệm làm bánh chưng.

Bước 4: Tổ chức hoạt động trải nghiệm: Khi trẻ thực hiện hoạt động trải nghiệm, cần có sự giám sát chặt chẽ của GV. GV quan sát để hỗ trợ, hướng dẫn trẻ và đảm bảo an toàn cho trẻ khi trải nghiệm, đặc biệt là khi sử dụng dao, kéo hoặc vật sắc nhọn. Quan sát cũng là cơ sở để GV đánh giá trẻ.

Bước 5: Đánh giá kết quả sau trải nghiệm: Sau mỗi buổi trải nghiệm, GV nên tổ chức các buổi thảo luận hoặc kiểm tra nhỏ để đánh giá mức độ hiểu biết của trẻ về nội dung truyện và giá trị truyền thống.

Ví dụ về hoạt động trải nghiệm làm bánh chưng ngày tết như sau:

KẾ HOẠCH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM LÀM BÁNH CHƯNG NGÀY TẾT

1. Mục tiêu hoạt động

1.1. Kiến thức

- Trẻ hiểu về ý nghĩa của bánh chưng, bánh dày trong văn hóa dân tộc Việt Nam qua truyện dân gian *Sự tích bánh chưng bánh dày*.

- Trẻ biết được tên gọi, đặc điểm, cách sử dụng các nguyên liệu làm bánh và chia sẻ cùng GV và bạn.

1.2. Kỹ năng

- Trẻ có kỹ năng sử dụng một số dụng cụ và nguyên liệu làm bánh chưng: gạo, thịt heo, đậu xanh, lá chuối, khuôn làm bánh.

- Trẻ có kỹ năng, thói quen làm việc theo quy trình rõ ràng, kỹ năng làm việc nhóm và giao tiếp hiệu quả.

1.3. Thái độ:

- Trẻ hứng thú nghe truyện và tham gia các hoạt động trải nghiệm liên quan đến truyện.

- Trẻ biết giữ gìn các nguyên liệu để làm bánh chưng.

- Qua việc nghe kể chuyện và tham gia hoạt động trải nghiệm, trẻ thêm yêu thích và trân trọng truyền thống dân tộc, đặc biệt là trong dịp Tết Nguyên Đán.

2. Chuẩn bị

- Nguyên liệu làm bánh chưng: Lá dong, gạo nếp, đậu xanh, thịt lợn, dây (sử dụng dây an toàn đối với trẻ).

- Video hướng dẫn quy trình làm bánh.

- Video bài hát: Tết đến rồi.

- Đồ dùng hỗ trợ: Bàn để trẻ làm bánh, khăn lau tay, thùng đựng nguyên liệu, tạp dề cho trẻ.

- Không gian trải nghiệm: Hội trường sạch sẽ có bàn ghế phù hợp cho trẻ, được trang trí tranh ảnh về Tết cổ truyền để tạo không khí cho hoạt động trải nghiệm.

3. Quy trình hoạt động

Bước 1: Hoạt động ổn định, tạo hứng thú

- Cho trẻ hát và vận động theo bài hát *Tết đến rồi*.

- Trò chuyện về bài hát về giới thiệu về chủ đề trải nghiệm.

Bước 2: Kể chuyện "Sự tích bánh chưng bánh dày" và đàm thoại về nội dung truyện

- GV kể chuyện cho trẻ nghe kết hợp điệu bộ cử chỉ.

- Đàm thoại về một số nội dung:

Tên truyện là gì?

Truyện có những nhân vật nào?

Vì sao Lang Liêu chọn bánh chưng và bánh dày để dâng vua?

Nguyên liệu làm bánh chưng bánh dày là gì?

Bánh chưng, bánh dày có ý nghĩa gì đối với người Việt Nam trong ngày Tết?

Bước 3: Trải nghiệm làm bánh chưng

- Cho trẻ xem video về quy trình làm bánh chưng.

- GV mô tả các bước làm bánh chưng kèm minh họa bằng hành động:

+ Bước 1: Lấy khuôn bánh đặt lên bàn, sau đó đặt một lớp lá dong vào khuôn, xếp lá dong còn lại lên đều nhau.

+ Bước 2: Đặt một lớp gạo nếp lên lá chuối, sau đó là lớp thịt lợn và đậu xanh.

+ Bước 3: Thêm một lớp gạo nếp lên trên, sau đó gấp các cạnh lá dong vào giữa và cuộn lại.

+ Bước 4: Bộc chặt bằng dây để bánh không bị vỡ khi nấu.

- Thi gói bánh chưng nhanh và đẹp: GV giới thiệu tên cuộc thi, luật chơi (đội nào gói nhanh và đẹp nhất là đội chiến thắng). GV chia trẻ thành từng đội chơi. Trong quá trình trẻ chơi, Gv có thể hỗ trợ, hướng dẫn thêm cho trẻ. Gv cũng có thể nhắc lại ý nghĩa của bánh chưng trong văn hóa Việt Nam, giúp trẻ hiểu rằng bánh chưng là biểu tượng của đất, của sự no đủ và hạnh phúc trong ngày Tết.

Bước 4: Hoạt động trải nghiệm bổ trợ

- Tổ chức cho trẻ vẽ tranh về Tết và bánh chưng.

Bước 5: Tổng kết hoạt động

- Trẻ trình bày sản phẩm bánh chưng và tranh vẽ.

- GV đặt câu hỏi để hiểu về cảm nhận của trẻ khi tham gia hoạt động trải nghiệm: “Sau khi được thực hành làm bánh chưng, các con cảm thấy như thế nào? Có thích không? Vì sao con thích?”

- GV cùng trẻ nhận xét, đánh giá sản phẩm.

- GV khen ngợi sự cố gắng của trẻ và nhận xét về khả năng làm việc nhóm, sáng tạo trong gói bánh.
- GV kết hợp giáo dục về nét đẹp của Tết cổ truyền Việt Nam, định hướng trẻ vận dụng kinh nghiệm trải nghiệm vào cuộc sống (Giúp bố mẹ, ông bà gói bánh chưng trong ngày Tết).
- Trẻ hát và vận động theo bài hát *Xúc xức xức xê* để kết thúc hoạt động.

2.5. Sử dụng truyện kể dân gian giáo dục VHTT cho trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi thông qua hoạt động làm quen tác phẩm văn học

2.5.1. Mục đích

Hoạt động làm quen tác phẩm văn học thuộc lĩnh vực phát triển ngôn ngữ. Sử dụng truyện kể dân gian trong hoạt động làm quen với tác phẩm văn học là cơ hội để trẻ 5 - 6 tuổi phát triển ngôn ngữ, như luyện phát âm, nói đúng ngữ pháp, lời nói mạch lạc. Nhưng hoạt động này không chỉ giúp trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi phát triển khả năng ngôn ngữ mà còn phát triển nhận thức của trẻ về VHTT, giáo dục trẻ về các giá trị VHTT được thể hiện trong truyện kể. Thông qua các hoạt động đàm thoại và hoạt động thực hành như kể chuyện, đóng vai... trẻ sẽ được học hỏi và thực hành các bài học quan trọng từ câu chuyện dân gian, giúp hình thành nhân cách và tình yêu đối với văn hóa dân tộc.

2.5.2. Cách thực hiện

Sử dụng truyện kể dân gian giáo dục VHTT cho trẻ 5 - 6 tuổi thông qua hoạt động làm quen tác phẩm văn học được thực hiện theo quy trình gồm các bước cơ bản sau:

Bước 1: Ổn định, tạo hứng thú cho trẻ

- Để thu hút, ổn định trẻ, GV có thể sử dụng âm nhạc, câu đố dân gian liên quan đến chủ đề giáo dục. Hoặc GV sử dụng trò chơi hoặc một số trực quan như: video, tranh, vật thật... để gợi mở, dẫn dắt vào câu chuyện.

Bước 2: Đọc, kể truyện dân gian cho trẻ nghe

- GV đọc hoặc kể chuyện bằng giọng điệu biểu cảm, phù hợp với nội dung truyện, thể hiện đúng tâm lý và tính cách của các nhân vật. Những chi tiết hoặc hình ảnh nào trong truyện thể hiện rõ các giá trị VHTT thì GV nên nhấn mạnh bằng giọng điệu để thu hút sự quan tâm của trẻ.

- Khi đọc hoặc kể chuyện, GV nên có sự kết hợp với tranh minh họa hoặc slide, mô hình, sa bàn... và điều bộ cử chỉ để làm cho phần kể sinh động, hấp dẫn và để trẻ hình dung rõ hơn về các nhân vật và bối cảnh của truyện.

- Dựa vào dung lượng câu chuyện và hứng thú nghe của trẻ mà GV điều chỉnh số lần đọc hoặc kể chuyện cho phù hợp.

Bước 3: Đàm thoại về nội dung truyện kể dân gian kết hợp giáo dục VHTT

- GV sử dụng câu hỏi để đàm thoại với trẻ về truyện kể dân gian. Các câu hỏi nên ngắn gọn, dễ hiểu và có tính mở để khuyến khích trẻ trả lời.

- Khi đưa câu hỏi, GV nên cho trẻ có thời gian tư duy trước khi trả lời. GV khích lệ trẻ trả lời bằng lời nói, ánh mắt. GV không nên cắt ngang câu trả lời của trẻ.

- Trong quá trình đàm thoại, GV nên kết hợp giáo dục các giá trị VHTT thể hiện trong tác phẩm, từ đó giúp trẻ nhận thức và hiểu sâu hơn về các giá trị đạo đức, VHTT.

Bước 4: Trẻ thực hành kể chuyện dân gian

- Trẻ 5 - 6 tuổi phù hợp với hoạt động đóng kịch. Vì thế có thể sử dụng hình thức đóng kịch để cho trẻ thực hành kể chuyện. GV cho trẻ tự nhận vai. Để trẻ hứng thú đóng kịch, GV hỗ trợ trẻ hóa trang vào nhân vật và tạo bối cảnh cho vở kịch. Vai trò dẫn truyện có thể do GV hoặc trẻ đảm nhận. Các trẻ khác vào vai nhân vật, thể hiện lời thoại và hành động của nhân vật.

- Nếu không tổ chức đóng kịch, hoạt động thực hành kể chuyện dân gian có thể được thực hiện theo nhóm. Trẻ cùng kể chuyện theo nhóm riêng theo hình thức phối hợp. Sau đó các nhóm cử đại diện kể chuyện cho các bạn và GV nghe.

Bước 5: Trò chơi củng cố truyện kể dân gian

Trong hoạt động làm quen TPVH, trò chơi củng cố góp phần phát triển trẻ ở nhiều phương diện. Những trò chơi củng cố được thiết kế phải có mối liên quan với tác phẩm. Trẻ vừa chơi, vừa có cơ hội củng cố nhận thức về nội dung tác phẩm. Thông qua đó các giá trị VHTT sẽ được khắc sâu. Chẳng hạn, GV có thể cho trẻ chơi ghép tranh theo trình tự câu chuyện hoặc trò chơi tiếp sức cho nhân vật trong truyện thực hiện một hành động nào đó (Hành động làm bánh dâng vua - truyện *Sự tích bánh chưng bánh dày*; Hành động gánh tre về làng - truyện *Cây tre trăm đốt*; Hành động thu hoạch khoai lang - truyện *Sự tích cây khoai lang*).

3. KẾT LUẬN

Giáo dục VHTT cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi đóng vai trò quan trọng trong việc hình thành nhận thức, thái độ và hành vi văn hóa của trẻ, góp phần xây dựng nền tảng nhân cách và ý thức về bản sắc dân tộc. Thông qua các hoạt động giáo dục có sử dụng truyện kể dân gian, các giá trị truyền thống được truyền tải một cách sinh động và gần gũi. Bài báo đã đề xuất năm biện pháp cụ thể để sử dụng truyện kể dân gian trong giáo dục VHTT cho trẻ tại các trường mầm non tư thục phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương. Các biện pháp này đáp ứng yêu cầu mà chương trình GDMN đặt ra, góp phần khơi dậy lòng tự hào dân tộc, ý thức bảo tồn văn hóa truyền thống trong thế hệ trẻ. Trong bối cảnh xã hội hiện đại, khi các giá trị VHTT ngày càng bị mai một, việc đưa truyện kể dân gian vào các hoạt động giáo dục tại trường mầm non có giá trị lớn trong việc bảo tồn và phát huy bản sắc dân tộc. Tuy nhiên, các biện pháp đề xuất cần được thực hiện đồng bộ và linh hoạt, kết hợp sự sáng tạo của giáo viên, sự tham gia tích cực của trẻ và sự hỗ trợ của phụ huynh để đạt được hiệu quả cao nhất. Từ nghiên cứu này, có thể mở ra hướng phát triển và áp dụng tương tự tại các địa phương khác nhằm nhân rộng mô hình giáo dục VHTT thông qua truyện kể dân gian trong bối cảnh GDMN hiện nay.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Ban Chấp hành Trung ương Đảng. (2013). *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo*.
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2021). *Chương trình giáo dục mầm non* (Ban hành kèm theo Thông tư số 01/2021/VBHN-BGDĐT ngày 13/4/2021).
- Đảng Cộng sản Việt Nam. (2011). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*. Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia.
- Lê, C. Q. (2006). *Giáo trình văn học dân gian Việt Nam*. Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Hà Nội.
- Nguyễn, T. N. (2022). Vai trò giáo dục văn hóa truyền thống đối với trẻ mầm non. *Tạp chí Giáo dục Nghệ thuật*, (4).
- Nguyễn, T. T. (2019). Giáo dục văn hóa truyền thống cho trẻ mầm non trong bối cảnh cách mạng 4.0. Trong *Kỷ yếu hội thảo khoa học quốc gia: Giáo dục mầm non trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0*.
- Nguyễn, T. T. (chủ biên) (2022). *Giáo dục văn hóa địa phương cho trẻ mầm non trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế*. Nhà xuất bản Hội Nhà văn.
- Phan, T. N. A. (2012). *Đặc điểm phát triển của trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi* (Báo cáo tổng kết đề tài khoa học và công nghệ cấp Bộ, mã số B2010-37-83).
- Quốc hội. (2019). *Luật Giáo dục*.
- Sở Giáo dục và Đào tạo Thừa Thiên Huế. (2020). *Công văn số 2124/SGDDT-GDMN về việc tích hợp giáo dục văn hóa địa phương vào chương trình giáo dục mầm non*.
- Trần, H. (2007). *Giáo trình văn học dân gian Việt Nam*. Nhà xuất bản Giáo dục.
- Vân Thanh. (2023). *Văn học thiếu nhi Việt Nam* (Tập 1). Nhà xuất bản Kim Đồng.

Measures for using folk tales to educate traditional culture for 5-6 year-old children in private kindergartens in Binh Hoa ward, Thuan An city, Binh Duong province

Vu Thi Nga¹, Ho Huu Nhat²

¹Graduate Student, University of Education, Hue University

²University of Education, Hue University

ARTICLE INFO

Article history:

Received 06 October 2024

Received in revised form 29 November 2024

Accepted 02 December 2024

Published 20 December 2025

Keywords:

Measures

Preschool

5-6 year old children

Folk tales

Traditional culture

Corresponding author:

Ho Huu Nhat

E-mail address:

hohuunhat@dhsphue.edu.vn

ABSTRACT

The article aims to propose some measures for using folk tales to educate traditional culture for 5-6 year-old children in private kindergartens in Binh Hoa ward, Thuan An city, Binh Duong province, including: Determining the objectives and content of traditional culture education for 5-6 year-old preschool children; Selecting folk tales to educate traditional culture for 5-6 year-old preschool children; Develop a plan to use folk tales to educate traditional culture for 5-6 year old preschool children; Implement the use of folk tales to educate traditional culture for 5-6 year old preschool children through experiential activities; Use folk tales to educate traditional culture for 5-6 year old children through activities to familiarize with literary works. The measures are presented specifically in terms of purpose and implementation. These are practical solutions that help create a positive and engaging learning environment, contributing to connecting children with the nation's fine traditional cultural values.